

Phước Long, ngày 02 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2018/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 06 năm 2018 giữa;

Nguyên đơn: Anh Đào Xuân T, sinh năm 1978.

Bị đơn Chị Phan Thị Nhi P, sinh năm: 1984.

Cùng địa chỉ: Khu phố N, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Xuân T, sinh năm 1978 và chị Phan Thị Nhi P, sinh năm: 1984; Cùng địa chỉ: Khu phố N, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Xuân T và chị Phan Thị Nhi P đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh T và chị P có 01 người con chung tên Đào Phan Gia B, sinh ngày 26/03/2006. Khi ly hôn chị P và anh T thống nhất giao con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 4.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/7/2018 cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi.

Anh Đào Xuân T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các

bên có quyền yêu cầu cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng anh T tự nguyện nộp (án phí hôn nhân gia đình 150.000 đồng, án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005993 ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. Phước Long;
- Các đương sự;
- UBND phường L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

LÊ THỊ BÌNH